

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2018/HS-ST

Ngày: 15 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Kim Quy.

2. Ông Hồ Đình Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn T, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1979; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm S, xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần T, sinh năm 1942; Vợ: Chu T, sinh năm 1992; có một con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Chu T, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm S, xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn V, sinh năm 1986; nơi cư trú: xóm H, xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/11/2017, tại nhà anh Nguyễn V thuộc

xóm H, xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Nam Đàn phát hiện và bắt giữ Nguyễn T tàng trữ 01 gói ma túy heroin. Nguyễn T khai khoảng 10 giờ ngày 26/11/2017, bị cáo mượn xe ô tô nhãn hiệu KIA Pride, biển kiểm soát 37A 01643 của chị Chu T đi từ xã D, huyện N đến chợ V, thuộc thành phố V, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ một gói ma túy heroin giá 400.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua, bị cáo sử dụng một ít tại khu vực chợ V, số còn lại T gói trong giấy thiếc màu bạc trở về huyện N đến nhà anh Nguyễn V thì bị Công an huyện Nam Đàn bắt quả tang.

Kết luận giám định số 32/KL-PC54(MT) ngày 28/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột trắng thu giữ của Nguyễn T gửi tới giám định là ma túy (heroin), có trọng lượng 0,42g.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 10/VKS-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Nguyễn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo cùng bì niêm phong. Trả lại cho bị cáo Nguyễn T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Lenovo Vibe, màu đồng, bị vỡ màn hình, bên trong có gắn thẻ sim 0916.237.269.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về điều luật áp dụng: Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước khi Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có hiệu lực pháp luật và do quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt mức khởi điểm từ 01 năm đến 05 năm tù, thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Nguyễn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên vào ngày 26/11/2017, Nguyễn T đi từ nhà thuộc xã D, huyện N xuống khu vực chợ V, thành phố V, tỉnh Nghệ An mua 400.000đ ma túy được 01 gói heroin của một người đàn ông không quen biết, sau khi mua bị cáo sử dụng ngay tại chỗ một ít, số còn lại đưa về huyện N để tiếp tục sử dụng thì khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an huyện Nam Đàn bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 01 gói heroin (giám định có trọng lượng 0,42 gam) tại nhà anh Nguyễn V, thuộc xóm S, xã D, huyện N, Nghệ An. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và tội phạm đã hoàn thành thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử nghiêm minh và áp dụng hình phạt tù có

thời hạn, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; gia đình có mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, gia đình có con còn nhỏ, kinh tế gặp khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn T, Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn không xác định được là ai, ở đâu nên không đủ căn cứ để xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn V là chủ nhà nơi Nguyễn T bị bắt quả tang. Do anh V không biết việc Nguyễn T tàng trữ ma túy nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Pride màu trắng, biển kiểm soát 37A-016.43 thuộc sở hữu của chị Chu T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Chu T. Xét thấy việc xử lý tài sản trên của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An là phù hợp, không có khiếu nại, tố cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, xét thấy:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Lenovo Vibe, màu đồng, bị vỡ màn hình, bên trong có gắn thẻ sim 0916.237.269 thuộc sở hữu của bị cáo. Xét thấy tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong đựng số ma túy heroin còn lại sau khi giám định thu giữ của Nguyễn T và vỏ phong bì niêm phong ký hiệu M1, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: Nguyễn T 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/11/2017.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên bố:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong M3 bên trong đựng số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ của Nguyễn T và vỏ phong bì niêm phong ký hiệu M1.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Lenovo Vibe, màu đồng, bị vỡ màn hình, bên trong có gắn thẻ sim 0916.237.269.

(Các vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn T chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CANA;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- CQĐT và CQTHAHS-CA huyện Nam Đàn;
- CCTHADS huyện Nam Đàn;
- Thông báo cho UBND xã D, huyện N, Nghệ An;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Lưu Hồ sơ VA+VP.

Nguyễn Tiến Dũng